KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-CĐGTVTTW V ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V)

NGÀNH/NGHỀ : QUẢN TRỊ KINH DOANH XĂNG DẦU VÀ GAS
TRÌNH ĐỘ : CAO ĐẲNG
MÃ NGÀNH/ NGHỀ : 6340415

1. Giới thiệu chung về ngành/nghề

Tên Tiếng Việt : Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas

Tên Tiếng Anh : Fuel and gas administration

Trình độ đào tạo : Cao đẳng

Mã ngành/nghề : 6340415

Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas là ngành nghề thuộc nhóm quản trị - quản lý, điều hành và trực tiếp thực hiện các hoạt động kinh doanh xăng dầu và gas trong xã hội, đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Đây là một ngành nghề kinh doanh có vị trí, vao trò đặc biệt quan trọng, tác động lớn đối với kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường (ngành nghề kinh doanh có điều kiện, chịu sự quản lý chặt chẽ của nhà nước). Để làm được ngành, nghề quản trị kinh doanh xăng dầu và gas cần nắm vững các quy định nhà nước các điều kiện về cơ sở vật chất, về nguồn nhân lực, về điều kiện phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường, quy định về giá,… để đảm bảo an toàn, ổn định trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Yêu cầu chung của ngành/nghề

a) Yêu cầu về kiến thức: Hiểu được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Nhà nước và hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam để sống, học tập và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; Hiểu được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng an ninh để sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống; Nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức nghề nghiệp trong cuộc sống, học tập và công tác; rèn luyện và thực hành đạo đức nghề nghiệp hằng ngày để góp phần xây

dựng môi trường sống, làm việc và xã hội văn minh, hiện đại, nghĩa tình; Thích ứng được môi trường internet để tìm kiếm thông tin và khai thác tài nguyên học tập hiệu quả; Hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí,…; Xử lý hầu hết các tình huống xảy ra ở những nơi ngôn ngữ đó được sử dụng; Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, ước mơ, hy vọng, hoài bão; Hiểu biết sâu rộng hơn về đất nước, con người, nền văn hoá của các nước nói tiếng Anh và của các quốc gia khác trên thế giới; Hiểu và tôn trọng sự đa dạng của các nền văn hoá, đồng thời bước đầu phản ánh được giá trị nền văn hoá của Việt Nam bằng tiếng Anh; phát triển các phẩm chất yêu đất nước, con người, trung thực, nhân ái và có trách nhiệm với môi trường, cộng đồng; Trình bày được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, lĩnh vực xăng dầu và gas;...

b) Yêu cầu về kỹ năng: Vận dụng được kiến thức cơ bản về thể dục thể thao vào việc tập luyện thể dục thể thao hàng ngày góp phần nâng cao sức khoẻ, tăng năng suất lao động để góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Vận dụng được các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, phỏng vấn, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, quản lý thời gian và lập kế hoạch,… nhằm giải quyết những vấn đề trong cuộc sống, học tập và công tác; Sử dụng được các thiết bị máy tính, bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office, đạt được Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Xây dựng kỷ luật bản thân, phát triển cá nhân, nuôi dưỡng khát vọng, kiên định tình yêu dành cho nghề nghiệp, gia đình, nơi làm việc; Hiểu biết, tương tác, hỗ trợ và xây dựng tích cực cho cộng đồng; Sử dụng thích ứng các nền tảng, ứng dụng, phần mềm và thiết bị số trong đời sống, học tập và nghề nghiệp; Sử dụng được các trang thiết bị trong kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu; Lập được kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý các hoạt động kinh doanh tại cửa hàng kinh doanh xăng dầu và gas;…

c) Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Có đạo đức nghề nghiệp, có tác phong công nghiệp, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc; Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp,...

3. Các năng lực của ngành/nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	**Năng lực cơ bản (chung)**	
1	NLCB-01	Hiểu được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
2	NLCB-02	Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Nhà nước và hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam để sống, học tập và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.
3	NLCB-03	Vận dụng được kiến thức cơ bản về thể dục thể thao vào việc tập luyện thể dục thể thao hàng ngày góp phần nâng cao sức khoẻ, tăng năng suất lao động để góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
4	NLCB-04	Hiểu được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng an ninh để sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.
5	NLCB-05	Vận dụng được các kỹ năng trong giao tiếp, thuyết trình, phỏng vấn, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, quản lý thời gian và lập kế hoạch,… nhằm giải quyết những vấn đề trong cuộc sống, học tập và công tác.
6	NLCB-06	Nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức nghề nghiệp trong cuộc sống, học tập và công tác; rèn luyện và thực hành đạo đức nghề nghiệp hằng ngày để góp phần xây dựng môi trường sống, làm việc và xã hội văn minh, hiện đại, nghĩa tình.
7	NLCB-07	Hiểu và sử dụng được các thiết bị máy tính, bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office; Thích ứng và sử dụng được môi trường internet để tìm kiếm thông tin và khai thác tài nguyên học tập hiệu quả; đạt được Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.
8	NLCB-08	Hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí,… Xử lý hầu hết các tình huống xảy ra ở những nơi ngôn ngữ đó được sử dụng.

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
		Viết được đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, ước mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình.
9	NLCB-09	Hiểu biết sâu rộng hơn về đất nước, con người, nền văn hoá của các nước nói tiếng Anh và của các quốc gia khác trên thế giới; hiểu và tôn trọng sự đa dạng của các nền văn hoá, đồng thời bước đầu phản ánh được giá trị nền văn hoá của Việt Nam bằng tiếng Anh; phát triển các phẩm chất yêu đất nước, con người, trung thực, nhân ái và có trách nhiệm với môi trường, cộng đồng.
10	NLCB-10	Trình bày được các kiến thức cơ bản về lái xe an toàn và thao tác được các bước kỹ thuật cơ bản khi lái xe.
II	**Năng lực cốt lõi (chuyên môn)**	
11	NLCL-01	Tìm hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu và gas.
12	NLCL-02	Thực hiện được công tác thống kê hàng nhập, hàng xuất, hàng tồn tại kho xăng dầu.
13	NLCL-03	Nghiên cứu tìm hiểu nguyên lý làm việc của các thiết bị, công nghệ lắp đặt tại nhà bơm, kho xăng dầu,...
14	NLCL-04	Nghiên cứu tìm hiểu quy trình vận hành, hệ thống thiết bị phòng cháy chữa cháy.
15	NLCL-05	Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ hóa nghiệm thông dụng, các quy trình hóa nghiệm.
16	NLCL-06	Sử dụng được các trang thiết bị trong kho xăng dầu và cửa hàng xăng dầu theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
17	NLCL-07	Thực hiện quy trình bơm chuyển xăng dầu.
18	NLCL-08	Thực hiện các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường
19	NLCL-09	Thực hiện nhiệm vụ bán các loại xăng dầu, bán hàng gas.
20	NLCL-10	Lập bảng kê tiền, bảng kê chứng từ, báo cáo bán hàng (bản kê bán hàng),
21	NLCL-11	Thực hiện công tác kiểm kê, giao ca bán hàng.
22	NLCL-12	Xác định thể tích xăng dầu đã xuất, nhập.

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
23	NLCL-13	Lập báo cáo thống kê nhập, xuất, tồn hàng hóa tại kho xăng dầu.
24	NLCL-14	Bố trí, sắp xếp các loại hàng hóa trong kho.
25	NLCL-15	Xây dựng các báo cáo hoạt động kinh doanh của đơn vị.
26	NLCL-16	Tiếp nhận, giải quyết và phục vụ các yêu cầu của khách hàng.
27	NLCL-17	Tiếp thu ý kiến và giải quyết hiệu quả các phàn nàn của khách hàng.
28	NLCL-18	Lập được sơ đồ kho xăng dầu và cập nhật sơ đồ kho khi có phát sinh hàng hóa.
29	NLCL-19	Giám sát quy trình thực hiện nghiệp vụ bán hàng tại cửa hàng xăng dầu.
30	NLCL-20	Giám sát các hoạt động thu - chi, giao dịch tài chính với đối tác, khách hàng, quản lý tài sản tại cửa hàng.
31	NLCL-21	Xây dựng chiến lược phát triển khách hàng, mở rộng thị trường.
32	NLCL-22	Dự báo nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của khách hàng.
33	NLCL-23	Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến, quảng bá, truyền thông, các hoạt động giới thiệu sản phẩm hàng hóa.
34	NLCL-24	Tham gia quy trình tuyển dụng nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại đơn vị.
35	NLCL-25	Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của các trang thiết bị trong kho xăng dầu, các trang thiết bị tại cửa hàng xăng dầu.
36	NLCL-26	Xử lý kịp thời các sự cố mất an toàn trong quá trình bơm chuyển xăng dầu.
37	NLCL-27	Xây dựng các phương án chữa cháy cho các tổ sản xuất và cửa hàng kinh doanh xăng dầu và gas.
38	NLCL-28	Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị sơ cứu tai nạn lao động, nhiễm độc hóa chất, nhiễm độc do xăng dầu và khí gas.
39	NLCL-29	Ứng dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành nghề.
III	**Năng lực nâng cao**	
40	NLNC-01	Giao tiếp linh hoạt, phát triển tư duy, sáng tạo thích ứng môi trường làm việc đa văn hóa, hội nhập Quốc tế.

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
41	NLNC-02	Xây dựng kỷ luật bản thân, phát triển cá nhân, nuôi dưỡng khát vọng, kiên định tình yêu dành cho nghề nghiệp, gia đình, nơi làm việc; Hiểu biết, tương tác, hỗ trợ và xây dựng tích cực cho cộng đồng.
42	NLNC-03	Sử dụng thích ứng các nền tảng, ứng dụng, phần mềm và thiết bị số trong đời sống, học tập và nghề nghiệp.

4. Khối lượng kiến thức tối thiểu của ngành/nghề

Khối lượng kiến thức tối thiểu của ngành/nghề Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas: 2520 giờ (tương đương 90 tín chỉ).